

Phụ lục IV
PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH QUẢNG TRỊ
THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050
(Kèm theo Quyết định số 1737/QĐ-TTg
ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Danh mục	Địa điểm	Quy mô (ha)
1	Khu công nghiệp Nam Đông Hà	Thành phố Đông Hà	98,75
2	Khu công nghiệp Tây Bắc Hồ Xá khu A	Huyện Vĩnh Linh	200,95
3	Khu công nghiệp Tây Bắc Hồ Xá khu B	Huyện Vĩnh Linh	138,41
4	Khu công nghiệp Quán Ngang	Huyện Gio Linh	318,13
5	Khu công nghiệp đa ngành Triệu Phú	Huyện Triệu Phong	528,97
6	Khu công nghiệp đa ngành, đa lĩnh vực thuộc Khu kinh tế Đông Nam (theo giai đoạn 2)	Huyện Triệu Phong	1019,77
7	Khu công nghiệp Quảng Trị	Huyện Hải Lăng (Khu kinh tế Đông Nam)	481,20
8	Khu công nghiệp sinh thái	Huyện Triệu Phong (Khu kinh tế Đông Nam)	220,47
9	Khu công nghiệp hỗn hợp chức năng	Huyện Hải Lăng (Khu kinh tế Đông Nam)	92,90
10	Khu công nghiệp hỗ trợ phát triển nhà máy nhiệt điện	Huyện Hải Lăng (Khu kinh tế Đông Nam)	59,60
11	Khu công nghiệp hỗ trợ phát triển khu phức hợp năng lượng	Huyện Hải Lăng (Khu kinh tế Đông Nam)	146,70
12	Khu công nghiệp đô thị dịch vụ Diên Sanh	Huyện Hải Lăng	150,00
13	Khu công nghiệp đô thị dịch vụ phía Tây	Huyện Vĩnh Linh, Cam Lộ, Triệu Phong, Hải Lăng	400,00

Ghi chú:

- Về quy mô, diện tích đất sử dụng, tổng mức đầu tư của các dự án trong Danh mục nêu trên sẽ được tính toán, lựa chọn và xác định cụ thể trong từng giai đoạn lập và trình duyệt dự án đầu tư, tùy thuộc vào nhu cầu và khả năng cân đối, huy động vốn đầu tư của từng thời kỳ.

- Ngoài các khu công nghiệp đã được xác định, có thể bổ sung các khu công nghiệp trên tuyến cao tốc Bắc - Nam, khu vực vành đai ven biển để đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư và phát triển công nghiệp của tỉnh.